TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ	*Kon Tum, ngày 06 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 218, 219, 361; khoản 2 Điều 367 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu chị Nguyễn Thị L và anh Lê Trần Quốc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đoàn tụ nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 09-01-2018, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* của:

- *Người yêu cầu*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 và anh Lê Trần Quốc P, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Số mới 05 Phan Chu T, phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

Về lệ phí: Căn cứ Điều 144 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà anh Lê Trần Quốc P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001097 ngày 09/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự nói trên theo quy định của pháp luật.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - TAND Cấp cao tại Đà Nẵng; - TAND tỉnh K; - VKSND TP K; - Chi cục THA.DS TP K; - Người yêu cầu;- Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** (đã ký) **Mai Thị Thu**